

Bản án số: **41/2026/HS-ST**
Ngày 08 - 4 - 2026

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nga.

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19
- Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2026/TLST - HS ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Anh S**, sinh năm 2000 tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; con ông **Phạm Anh D**, sinh năm 1982 và bà **Võ Thị Hồng P**, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bị cáo bị áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 35/2023/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh), đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: **Số I, đường H T, phường P, tỉnh Vĩnh Long**. Vắng mặt

2. Bà **Lý Thanh T1**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: **Khóm G, phường P, tỉnh Vĩnh Long**. Vắng mặt

3. Ông **Đặng Thành N**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: **Số B, đường N, phường L, tỉnh Vĩnh Long**. Vắng mặt

4. Ông **Đặng Văn L**, sinh năm 1964. Nơi cư trú: **Ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh**. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Võ Anh S** sinh năm 2000 là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 03/8/2024 của **Ủy ban nhân dân xã L** thời hạn quản lý từ ngày 03/8/2024 đến ngày 03/8/2026.

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/9/2025, **Võ Anh S** liên hệ qua mạng xã hội Zalo có tên là “**C**” để mua 1.000.000 đồng ma túy về để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 25 phút, **S** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila Eliza màu trắng biển số 64H6-4340 đi từ **ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh** đi đến đường 7a, **phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**, lúc này có một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) đi bộ giao cho **S** 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa chất ma túy đá, và 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ cũng đã có sẵn ma túy đá mà trước đó **S** đã liên lạc để đặt mua với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy thì **S** đi uống cà phê và nằm nghỉ ngơi, đến khoảng 21 giờ 30 **S** điều khiển xe lên **xã B, Thành phố Hồ Chí Minh** để rước bạn gái của **S** mới quen qua mạng xã hội, tuy nhiên khi **S** di chuyển đến **quán M “N”** đoạn đường D, thuộc **ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh** thì **S** gặp tổ tuần tra của **Công an xã B, Thành phố Hồ Chí Minh** lo sợ hành vi của mình bị phát hiện nên **S** bỏ chạy nhưng chạy được một đoạn thì **S** bị lực lượng Công an khống chế. Qua kiểm tra tổ tuần tra **Công an xã B** phát hiện trong 01 túi da hình chữ nhật màu đen, có dây đeo chéo trên người có: 01 vật hình dạng giống súng, ổ đạn xoay (không có đạn), chuôi tay cầm của súng màu đen, thân súng màu xám xi măng mà trước đó **S** khai nhận đặt mua trên mạng xã hội, với số tiền 1.500.000 đồng; 01 ba lô màu xanh đen, có dòng chữ “CĐCS PEPPERL+FUCHS (**V**)” bên trong có 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 1,1218 gam (kí hiệu M1) và 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ cũng có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,1883 gam (kí hiệu M2). Lực lượng **Công an xã B** đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với **Võ Anh S**, tạm giữ toàn bộ tang vật nêu trên cùng với 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila Eliza màu trắng biển số 64H6-4340 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 31 màu đen tất cả của **S**. Tại Cơ quan Công an, **Võ Anh S** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Qua quá trình điều tra **S** khai nhận: Vào ngày 05/9/2025 sau khi mua ma túy của người đàn ông qua mạng xã hội Zalo có tên là “Calavin”, **S** sử dụng ma túy một mình tại nhà của **S** ở **ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh**.

Tại Kết luận giám định số 5131/KL -KTHS(MT) ngày 09/9/2025, Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Mẫu nước tiểu của Võ Anh S, gửi giám định có thành phần ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 5130/KL-KTHS(MT) ngày 18/9/2025, Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng, chất bám dính gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,1218 gam (M1); 0,1883 gam (M2).

Ngày 19/09/2025, Phòng K - Công an Thành phố H ra kết luận giám định số: 5212/KL-KTHS(MT), kết luận: Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A (đã nêu ở mục II.1) không thuộc các danh mục nêu trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila Eliza màu trắng biển số 64H6-4340 đứng tên chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T sinh năm 1973. Bà T khai nhận đã bán xe mô tô nói trên cho người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Qua xác minh ông Đặng Văn L sinh năm 1964 đã mua xe mô tô nói trên vào năm 2023 với giá 1.500.000 đồng. L cho S mượn 01 xe mô tô này và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 31 màu đen để S sử dụng nên đây là tài sản hợp pháp của L. Ngày 23/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và L đã nhận lại tài sản trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Anh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 103 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt: Bị cáo Võ Anh S từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy sau khi giám định được niêm phong trong 01 bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng K - Công an Thành phố H có khối lượng 1,1218 gam (M1); 0,1883 gam (M2) là ma túy, loại Methamphetamine.
- 01 vật hình dạng giống súng, ổ đạn xoay (không có đạn), chuôi tay cầm của súng màu đen, thân súng màu xám xỉ mẫm.
- 01 nỏ thủy tinh.
- 01 túi da hình chữ nhật màu đen, có dây đeo chéo.
- 01 ba lô màu xanh đen, có dòng chữ “CĐCS PEPPERL+FUCHS (V).

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Trong lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Nguyễn Thị T**, bà **Lý Thanh T1**, ông **Đặng Thành N**, ông **Đặng Văn L** đã được triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30, tại đoạn **đường D, thuộc ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh** tổ tuần tra **Công an xã B** bắt quả tang bị cáo **Võ Anh S** có hành vi cất giấu 01 túi nilon miệng kéo dính và 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa ma túy, tổng khối lượng là 1,4063 gam tất cả đều là ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Căn cứ Kết luận giám định số 5130/KL-KTHS(MT) ngày 18/9/2025, **Phòng K - Công an Thành phố H** kết luận: Tinh thể màu trắng, chất bám dính gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,1218 gam (M1); 0,1883 gam (M2). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Bị cáo **Võ Anh S** là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 03/8/2024 của **Ủy ban nhân dân xã L** thời hạn quản lý từ ngày 03/8/2024 đến ngày 03/8/2026. Vào ngày 05/9/2025, sau khi mua ma túy của người đàn ông qua mạng xã hội Zalo có tên là “Calavin”, bị cáo sử dụng ma túy 01 lần tại nhà ở **ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh**. Tại Kết luận giám định số 5131/KL -KTHS(MT) ngày 09/9/2025, **Phòng K - Công an Thành phố H** kết luận: Mẫu nước tiểu của **Võ Anh S**, gửi giám định có thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Như vậy, Cáo trạng số 102/CT-VKSNDKV19 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác nên Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng bị cáo tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Về nhận thức bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử các bị cáo một mức án phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 423/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định ngày 10/9/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H. Bên trong còn lại 1,0869 gam (M1) và 0,1549 gam (M2) ma túy loại Metamphetamine và 01 (một) nỏ thủy tinh. Xét, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 24054687 có vật hình dạng giống súng, ổ đạn xoay (không có đạn), chuôi tay cầm của súng màu đen, thân súng màu xám xỉ mẫm (đã qua sử dụng) không thuộc các danh mục nêu trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1. Đây là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi da hình chữ nhật màu đen, có dây đeo chéo (đã qua sử dụng),

01 (một) ba lô màu xanh đen, có dòng chữ “CĐCS PEPPERL+FUCHS (V)”. Là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila Eliza màu trắng biển số 64H6-434001 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 31. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của ông **Đặng Văn L** cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** đã trả lại tài sản cho ông **L**. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** đã xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo, về xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

- Các Điều 106, 136, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2024, 2025;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Anh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.**

Xử phạt bị cáo **Võ Anh S** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp chung hình phạt của hai tội đối với bị cáo là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 423/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an Thành phố H**). Bên trong còn lại 1,0869 gam (M1), 0,1549 gam (M2) ma túy loại Methamphetamine và 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 24054687 có vật hình dạng giống súng, ổ đạn

xoay (không có đạn), chuôi tay cầm của súng màu đen, thân súng màu xám xỉ mắng (đã qua sử dụng); 01 (một) túi da hình chữ nhật màu đen, có dây đeo chéo (đã qua sử dụng); 01 (một) ba lô màu xanh đen, có dòng chữ “CĐCS PEPPERL+FUCHS (V) đã qua sử dụng.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Buộc bị cáo **Võ Anh S** phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Mỹ Lệ, tỉnh Tây Ninh (thay thông báo);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mùi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Xuân Hào

Nguyễn Thị Nga

Nguyễn Thị Mùi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trường Hải Phạm Xuân Hào

Nguyễn Thị Mùi